

Số: /STNMT-MT  
V/v kết quả thực hiện Chương trình hỗ trợ thực hiện hai Chương trình MTQG vay vốn Ngân hàng thế giới.

Điện Biên, ngày tháng năm 2021

Kính gửi:

- Ban Dân tộc;
- Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

Thực hiện Văn bản số 3605/UBND-KTN ngày 28 tháng 10 năm 2021 của UBND tỉnh Điện Biên về việc báo cáo kết quả thực hiện Chương trình hỗ trợ thực hiện hai Chương trình MTQG vay vốn Ngân hàng thế giới; Sở Tài nguyên và Môi trường báo cáo kết quả như sau:

### **1. Công tác quản lý, điều hành thực hiện Chương trình MTQG về xây dựng nông thôn mới và Chương trình giảm nghèo**

#### **1.1. Công tác ban hành các văn bản hướng dẫn triển khai thực hiện**

Sở Tài nguyên và Môi trường đã chủ động ban hành các văn bản, phân công nhiệm vụ, kế hoạch triển khai và hướng dẫn thực hiện các nội dung về Chương trình xây dựng nông thôn mới, các chương trình thực hiện mục tiêu giảm nghèo bền vững năm 2020, cụ thể: Kế hoạch phát động phong trào thi đua “Cả nước chung sức xây dựng nông thôn mới” giai đoạn 2016 -2020; Quyết định phân công nhiệm vụ thành lập tổ giúp đỡ các xã: Keo Lôm, Phì Nhừ, Chiêng Sơ huyện Điện Biên Đông đến Năm 2020 (Thực hiện theo Quyết định số 708/QĐ-UBND ngày 17/8/2017 của UBND tỉnh Điện Biên về việc phân công nhiệm vụ cho các cơ quan đơn vị giúp đỡ các xã đặc biệt khó khăn trên địa bàn tỉnh Điện Biên Đến năm 2020); hướng dẫn thực hiện một số nội dung tiêu chí 17 về môi trường và an toàn thực phẩm trong xây dựng nông thôn mới; điều chỉnh quy hoạch nông thôn mới các xã huyện Nậm Pồ; hướng dẫn phân loại thu gom xử lý chất thải rắn hộ gia đình; hướng dẫn thực hiện một số nội dung tiêu chí về môi trường trong xây dựng thôn bản nông thôn mới và thôn bản nông thôn mới kiểu mẫu; hướng dẫn thực hiện một 3 số nội dung tiêu chí về cảnh quan - môi trường xã đạt nông thôn mới nâng cao<sup>(1)</sup>

#### **1.2. Nội dung hoạt động của các chương trình**

Chủ động quán triệt, tuyên truyền triển khai thực hiện các chương trình MTQG giai đoạn 2016-2020 đến cán bộ, công chức, người lao động trong cơ quan, đơn vị.

<sup>(1)</sup> Kế hoạch 1336/KH-STNMT ngày 30/12/2016; Quyết định số 275/QĐ-STNMT ngày 31/8/2017 ; Văn bản số 413/STNMT-MT ngày 8/6/2017; Văn bản số 486/STNMT -MT ngày 26/6/2018; Văn bản số 340/STNMT - QLĐĐ ngày 9/5/2018; Văn bản số 228/STNMT-MT ngày 26/3/2019; Văn bản số 549/STNMT - MT ngày 12/6/2019.

Phối hợp với chính quyền địa phương dự thảo kế hoạch giúp đỡ các xã xây dựng các mô hình sản xuất nông, lâm nghiệp theo hướng phát triển bền vững và tuyên truyền, tập huấn nâng cao nhận thức trong công tác bảo vệ môi trường; cử cán bộ trực tiếp xuống huyện, xã rà soát làm rõ tình hình phát triển sự nghiệp giáo dục an sinh xã hội.

Phối hợp với các Sở, ngành và UBND các huyện, thị xã, thành phố triển khai tuyên truyền phổ biến Luật Đất đai năm 2013 và các Văn bản hướng dẫn thi hành luật đến cấp xã, thôn bản, hướng dẫn và thẩm định Kế hoạch sử dụng đất hàng năm cấp huyện, quy hoạch sử dụng đất gắn liền với quy hoạch xây dựng nông thôn mới các xã phường trên địa bàn tỉnh;

Hướng dẫn và phối hợp cùng UBND các huyện, thị xã, thành phố thực hiện việc cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất cho các hộ gia đình cá nhân, cộng đồng dân cư trên địa bàn tỉnh, đặc biệt cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản gắn liền với đất cho các hộ gia đình, cá nhân tham gia góp vốn trồng cây cao su; cơ bản hoàn hiện giao đất, giao rừng, cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho các hộ gia đình, cá nhân và cộng đồng dân cư đảm bảo việc bảo vệ, phát triển rừng và thực hiện việc chi trả dịch vụ môi trường rừng theo Kế hoạch 388/KH-UBND của UBND tỉnh;

Phối hợp tham gia thực hiện giải phóng mặt bằng thuộc các dự án theo Đề án 79 của Thủ tướng chính phủ, thực hiện công tác thu hồi đất, giao đất bố trí đất ở, đất sản xuất nông nghiệp cho các hộ gia đình, cá nhân trực tiếp sản xuất nông nghiệp;

Tham gia góp ý các văn bản dự thảo trình UBND tỉnh ban hành: dự thảo Quyết định của UBND tỉnh ban hành quy định tạm thời về việc huy động vốn, cơ chế lồng ghép quản lý các nguồn vốn trong xây dựng nông thôn mới trên địa bàn tỉnh Điện Biên; dự thảo Quyết định ban hành Bộ tiêu chí về xã nông thôn mới tỉnh Điện Biên giai đoạn 2016 - 2020; dự thảo Sổ tay hướng dẫn thực hiện tiêu chí môi trường trong xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2016 - 2020; dự thảo quy định mức chi hỗ trợ đối với Ủy ban mặt trận Tổ quốc cấp xã và ban công tác mặt trận khu dân cư thực hiện cuộc vận động "Toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh" trên địa bàn tỉnh Điện Biên.

Phối hợp với Sở Tài chính xây dựng dự thảo văn bản triển khai Thông tư 43/2017/TT-BTC ngày 12/5/2017 của Bộ Tài chính quy định quản lý và sử dụng kinh phí sự nghiệp thực hiện chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2016-2020

Hàng năm ban hành Kế hoạch kiểm tra, đánh giá và thẩm định tiêu chí số 17 đối với các xã xây dựng nông thôn mới trên địa bàn tỉnh Điện Biên. Xây dựng Kế hoạch chương trình kiểm tra, đánh giá và đề xuất giải pháp giúp đỡ 14 xã hoàn thành tiêu chí 17 môi trường và an toàn thực phẩm theo Văn bản số 684/UBND-KTN ngày 15/3/2017 của UBND tỉnh về việc thực hiện các giải pháp để đẩy nhanh tiến độ hoàn thành các mục tiêu Chương trình xây dựng nông

thôn mới giai đoạn 2016 - 2020. Chủ động lên kế hoạch kiểm tra, đánh giá tiêu chí số 17 đối với xã xây dựng nông thôn địa bàn huyện Điện Biên Đông theo phân công nhiệm vụ phụ trách giúp đỡ tại Quyết định 1596/QĐ-BCĐ ngày 27/12/2016 của Ban chỉ đạo các chương trình mục tiêu quốc gia về quy chế hoạt động và phân công nhiệm vụ của ban chỉ đạo Điện Biên giai đoạn 2016 - 2020, trong quá trình kiểm tra, đánh giá thường lồng ghép các nội dung hướng dẫn chi tiết và giải đáp các tồn tại, vướng mắc giúp xã hoàn thành tiêu chí số 17 môi trường và an toàn thực phẩm

## **2. Kết quả thực hiện Chương trình MTQG về xây dựng nông thôn mới và Chương trình giảm nghèo**

Thực hiện hướng dẫn và phối hợp với cùng với UBND các huyện, thị xã, thành phố thực hiện cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất cho các hộ gia đình cá nhân, cộng đồng dân cư trên địa bàn tỉnh, đặc biệt cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất cho các hộ gia đình, cá nhân tham gia góp vốn trồng cây cao su; thực hiện giao đất giao rừng, cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho cộng đồng dân cư đảm bảo bảo vệ và phát triển rừng và thực hiện tri trả dịch vụ môi trường rừng theo Kế hoạch 388/KH-UBND của UBND tỉnh<sup>(2)</sup>

Thực hiện giúp đỡ các xã nghèo Keo Lôm, Chiềng Sơ, Phi Nhù, huyện Điện Biên Đông theo phân công nhiệm vụ của UBND tỉnh Điện Biên tại Quyết định số 708/QĐ-UBND ngày 17/8/2017 về việc phân công nhiệm vụ cho các cơ quan, đơn vị giúp đỡ các xã đặc biệt khó khăn trên địa bàn tỉnh Điện Biên đến năm 2020<sup>(3)</sup>

Tổ chức triển khai làm nhà ở cho hộ nghèo huyện Mường Nhé theo Kế hoạch 87- KH/TU ngày 04/10/2019 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy, kết quả làm

---

<sup>(2)</sup> Giao đất, giao rừng và cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất lâm nghiệp cho các hộ gia đình, cá nhân theo Kế hoạch 388/KH-UBND của UBND tỉnh Điện Biên trên địa bàn tỉnh Điện Biên, đã thực hiện giao đất cho 4.246 cộng đồng, hộ gia đình với diện tích 270.535,21 ha và cấp giấy chứng nhận cho 3.908 cộng đồng, hộ gia đình với 5.609 giấy chứng nhận, tổng diện tích 269.202,9 ha. Giao đất, bố trí đất sản xuất nông nghiệp cho các hộ gia đình, cá nhân theo Đề án 79 (Quyết định số 79/QĐ-TTg ngày 12/01/2012 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt đề án sắp xếp ổn định dân cư và phát triển kinh tế xã hội, bảo đảm quốc phòng an ninh huyện Mường Nhé, tỉnh Điện Biên đến năm 2015); UBND tỉnh đã chỉ đạo thực hiện việc giao đất, bố trí đất sản xuất nông nghiệp cho các hộ gia đình, cá nhân theo Đề án 79 tổng số hộ phải giao đất là 1.319 hộ, tổng diện tích đất phải giao là: 2.010,76ha, trong đó đất ở 52,76 ha, đất sản xuất 1.958 ha; trong đó đã giao cho 974 hộ gia đình với diện tích 38,96ha đất ở; giao cho 492 hộ với diện tích 931,16ha đất sản xuất nông nghiệp. Giao đất ở tái định cư chủ yếu trên địa bàn UBND thành phố theo các dự án thành phần của dự án tái định cư Thủy điện Sơn La đã giao đất ở tái định cư cho 195 hộ với tổng diện tích giao: 22.982,1 m<sup>2</sup> đất ở.

<sup>(3)</sup> Xã Chiềng Sơ: Trao 50 suất quà tết cho các hộ nghèo của 25 bản trên địa bàn xã với số tiền là 15 triệu đồng;

Xã Keo Lôm: Sở thường xuyên cử cán bộ xuống xã nắm tình hình phát triển kinh tế - xã hội của xã và chủ động hướng dẫn xã thực hiện tốt Chương trình xây dựng nông thôn mới để đạt được các tiêu chí về nông thôn mới, đặc biệt là tiêu chí số 17 về môi trường (phần đầu đạt 2/8 nội dung tiêu chí 17.1 và 17.8); cung cấp các văn bản pháp luật về lĩnh vực tài nguyên và môi trường cho xã; trao 25 suất quà tết cho các hộ nghèo có tổng giá trị là 7,5 triệu đồng;

Xã Phi Nhù: hướng dẫn xã lập điều chỉnh quy hoạch nông thôn mới nhằm đáp ứng nhu cầu sử dụng đất mở rộng của Trường tiểu học và Trường mầm non đạt tiêu chuẩn; Hướng dẫn xã quản lý tham gia đề án đóng cửa mỏ vàng Phi Nhù; thăm và chúc tết UBND xã nhân dịp tết nguyên đán trao 25 suất quà tết cho các hộ nghèo, quần áo rét cho học sinh có tổng giá trị là 90 triệu đồng.

mới 24 nhà, sửa chữa 9 nhà, tặng 40 xuất quà tết cho 40 hộ dân bản Co Lót, xã Mường Nhé nhân dịp tết Nguyên đán.

Phối hợp với ban chỉ đạo xây dựng nông thôn mới cấp huyện, cấp xã tiến hành hướng , kiểm tra đánh giá thực hiện các tiêu chí về kế hoạch sử dụng đất, tiêu chí số 17 về môi trường cụ thể:

Chỉ tiêu 17.2 Cơ sở sản xuất, kinh doanh, nuôi trồng thủy sản, làng nghề đảm bảo quy định về bảo vệ môi trường: tỷ lệ 100% số cơ sở trên địa bàn của 100/115 xã đảm bảo quy định về bảo vệ môi trường (chiếm 86,9%).

Chỉ tiêu 17.3 Xây dựng cảnh quan môi trường xanh - sạch - đẹp, an toàn: có 78/115 xã đạt chỉ tiêu (chiếm 67,8%).

Chỉ tiêu 17.4 Mai táng phù hợp với quy định và theo quy hoạch được cấp có thẩm quyền phê duyệt, phù hợp với điều kiện thực tế và đặc điểm văn hóa từng dân tộc 88/115 xã đạt (chiếm 76,5%).

Chỉ tiêu 17.5 Chất thải rắn trên địa bàn và nước thải khu dân cư tập trung, cơ sở sản xuất - kinh doanh được thu gom, xử lý theo quy định: 70/115 xã đạt chỉ tiêu (chiếm 60,8%).

Chỉ tiêu 17.7 Tỷ lệ hộ chăn nuôi có chuồng trại chăn nuôi đảm bảo vệ sinh môi trường: 61/115 xã đạt chỉ tiêu (chiếm 53,1%).

### **3. Đánh giá kết quả chung đạt được và những tồn tại, hạn chế, nguyên nhân.**

#### **3.1. Kết quả đạt được**

Đã thực hiện giúp đỡ các xã nghèo trên địa bàn tỉnh, vận động các tổ chức, doanh nghiệp, cá nhân hoạt động trên địa bàn các xã ủng hộ; cơ bản hoàn thành việc cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất cho các hộ gia đình cá nhân, cộng đồng dân cư trên địa bàn tỉnh, như đất trồng cây cao su để người dân góp đất trồng cây cao su, đất lâm nghiệp có rừng đảm bảo bảo vệ và phát triển rừng và thực hiện chi trả dịch vụ môi trường rừng theo kế hoạch 388/KH-UBND của UBND tỉnh.

Triển khai kịp thời, có hiệu quả Chương trình mục tiêu Quốc gia xây dựng nông thôn mới nói chung, tiêu chí ngành môi trường nói riêng, chủ động trong ban hành văn bản hướng dẫn, xây dựng Kế hoạch triển khai rà soát đánh giá tiêu chí 17 trên cơ sở bám sát với chủ trương, chính sách quy định của nhà nước, vận dụng linh hoạt với tình hình thực tế tại địa phương, kịp thời tháo gỡ khó khăn vướng mắc trong quá trình thực hiện nông thôn mới.

Một số chỉ tiêu trong tiêu chí 17 môi trường và an toàn thực phẩm đã đạt về nội dung như: Tỷ lệ cơ sở sản xuất, kinh doanh, nuôi trồng thủy sản, làng nghề đảm bảo quy định về bảo vệ môi trường; xây dựng cảnh quan môi trường xanh - sạch - đẹp, an toàn. Mai táng phù hợp với quy định và theo quy hoạch được cấp có thẩm quyền phê duyệt, phù hợp với điều kiện thực tế và đặc điểm văn hóa từng dân tộc. Chất thải rắn trên địa bàn và nước thải khu dân cư tập

trung, cơ sở sản xuất - kinh doanh được thu gom, xử lý theo quy định. Đến nay toàn tỉnh đã có 38/115 xã cơ bản đạt tiêu chí 17 môi trường và an toàn thực phẩm chiếm 33,04 %;

Công tác tuyên truyền, phổ biến nâng cao nhận thức của người dân thực hiện tiêu chí số 17 đã làm thay đổi nhận thức, thói quen cũ lạc hậu sang hành động tích cực phù hợp với nếp sống văn hóa diễn ra sôi nổi ở nhiều địa phương.

Tiêu chí môi trường đã được các cấp, ngành, UBND cấp huyện, xã quan tâm chỉ đạo triển khai thực hiện nghiêm túc, đạt kết quả mục tiêu phát triển kinh tế xã hội của xã đã đề ra.

### 3.2. Những tồn tại và nguyên nhân

Về giúp đỡ các xã trong công tác giảm nghèo, Sở Tài nguyên và Môi trường là đơn vị hành chính sử dụng ngân sách Nhà nước, do vậy kinh phí đầu tư cây, con giống hỗ trợ các hộ gia đình để phát triển kinh tế hộ gia đình rất khó khăn, chủ yếu là từ kinh phí ủng hộ của cán bộ công chức, viên chức, trong cơ quan và của một số doanh nghiệp hoạt động trên địa bàn.

Công tác tuyên truyền chính sách, pháp luật về đất đai, cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, đền bù giải phóng mặt bằng đã được thực hiện thường xuyên, tuy nhiên trình độ hiểu biết pháp luật đất đai của người dân còn hạn chế, trình độ dân trí của người dân chưa cao, nhất là đồng bào dân tộc thiểu số vùng sâu, vùng xa nhận thức của người dân về công tác cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất về chính sách pháp luật đất đai ở một số nơi còn hạn chế làm cho các dự án thu hồi đất gặp nhiều khó khăn, kéo dài.

Qua rà soát cho thấy tiến độ thực hiện tiêu chí 17 môi trường và an toàn thực phẩm còn chậm, chưa đồng bộ; việc huy động đóng góp sức người và vốn trong nhân dân để triển khai các nội dung của tiêu chí 17 gặp nhiều khó khăn, hạn chế do trình độ dân trí thấp, tỷ lệ hộ nghèo còn cao, tỷ lệ thu nhập bình quân thấp.

Các xã đều có điểm xuất phát thấp, gần như chưa đạt được các tiêu chí 17 môi trường và an toàn thực phẩm trong Bộ tiêu chí xây dựng xã nông thôn mới, kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội chưa đảm bảo, nhu cầu nguồn lực đầu tư khá lớn, trong khi việc phân bổ nguồn vốn ngân sách hàng năm từ Trung ương, tỉnh và huyện rất hạn chế.

Công tác tuyên truyền, vận động nhân dân tham gia xây dựng nông thôn mới một số nơi hiệu quả chưa cao, người dân tại một số xã còn tư tưởng trông chờ, ỷ lại vào nguồn lực đầu tư của nhà nước; chưa phát huy được vai trò của các tổ chức, đoàn thể trong thực hiện các nội dung tiêu chí xây dựng nông thôn mới; chưa thực sự sát sao thường xuyên trong việc đôn đốc, kiểm tra giám sát đơn vị triển khai thực hiện.

#### **4. Các giải pháp tổ chức thực hiện trong giai đoạn 2021-2025**

Tiếp tục đẩy mạnh công tác tuyên truyền nhằm nâng cao nhận thức, trách nhiệm của các cán bộ công chức, viên chức, người lao động trong cơ quan, đơn vị, tạo sự đồng thuận trong việc giúp đỡ người nghèo và chung tay đóng góp quỹ vì người nghèo, góp phần thực hiện có hiệu quả chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước về thực hiện chương trình an sinh xã hội và mục tiêu giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021- 2025.

Tăng cường công tác tuyên truyền, vận động nhằm nâng cao nhận thức của các hộ nghèo, người nghèo trong việc chủ động vươn lên thoát nghèo bền vững, xóa bỏ tư tưởng trông chờ, ỷ lại vào chính sách của Nhà nước và sự giúp đỡ của các tổ chức, cá nhân

Tiếp tục thực hiện các nhiệm vụ được giao của ban chỉ đạo thực hiện các Chương trình mục tiêu Quốc gia xây dựng nông thôn mới tỉnh Điện Biên giai đoạn 2021 - 2025

Tập trung chỉ đạo, hướng dẫn cấp huyện chú trọng công tác vệ sinh môi trường nông thôn để tạo nên những nổi bật của xã nông thôn mới bằng hành động cụ thể: Tổ chức tuyên truyền, nâng cao ý thức bảo vệ môi trường, hướng dẫn người dân chủ động phân loại, xử lý rác thải tại hộ gia đình, tập trung xử lý vấn đề rác thải, nước thải sinh hoạt, chất thải chăn nuôi, áp dụng các hình thức tổ chức phù hợp với điều kiện từng địa phương.

Đẩy mạnh xã hội hóa công tác bảo vệ môi trường, rà soát các mô hình bảo vệ môi trường hiện có, nhân rộng các mô hình hiệu quả, triển khai xây dựng các mô hình mới, chú trọng lồng ghép mô hình phát triển kinh tế và bảo vệ môi trường. Phát triển các dịch vụ thu gom, vận chuyển, tái chế, xử lý chất thải và các dịch vụ khác bảo vệ môi trường với sự tham gia của mọi thành phần kinh tế.

Tăng cường công tác phối hợp, phát huy vai trò của các tổ chức chính trị - xã hội, đoàn thể, các cơ quan thông tin đại chúng trong tuyên truyền về bảo vệ môi trường; sự giám sát của cộng đồng đối với hoạt động bảo vệ môi trường

Trên đây là Báo cáo kết quả thực hiện Chương trình hỗ trợ thực hiện hai Chương trình MTQG vay vốn Ngân hàng thế giới của Sở Tài nguyên và Môi trường gửi Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Ban Dân tộc tổng hợp./.

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- UBND tỉnh (b/c);
- Lãnh đạo Sở;
- Lưu: VT, CCBVMT.

**KT.GIÁM ĐỐC  
PHÓ GIÁM ĐỐC**

**Trần Thị Thanh Phượng**